TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:94/2023/QĐST- HNGĐ	*Văn Giang, ngày 25 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 4; Điều 6; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 97a/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Anh Vũ Tùng D, sinh năm: 1994

HKTT, hiện trú tại: Thôn D, xã V, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên

- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm: 1995

HKTT, hiện trú tại: Thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C sau một thời gian tự do tìm hiểu đã đi đến kết hôn trên tinh thần cả hai bên đều tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên vào ngày 02/3/2023. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do không cùng chung quan điểm, mục đích sống khác biệt nên thường hay cãi vã, hai bên gia đình đã động viên khuyên nhủ nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn ngày càng trầm trọng. Nay anh D và chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh D và chị C đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Yêu cầu này của anh D và chị C là có căn cứ và phù hợp

với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh D và chị C.

[2] Về con chung: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C đều xác nhận anh, chị không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C đều xác nhận không có gì chung và không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C đều xác nhận anh, chị không có con chung nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, đất nông nghiệp, công sức: Anh Vũ Tùng D và chị Nguyễn Thị C đều xác nhận không có gì chung và không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn C tự nguyện nộp 300.000đ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí chị C đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010922 ngày 05 tháng 7 năm 2023 của C cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang, chị C đã nộp đủ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Bùi Vũ Thu Giang